

Số: 14/KH-UBND

Quảng Thọ, ngày 29 tháng 01 năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình cải cách hành chính gắn với phát triển chính quyền điện tử xã Quảng Thọ

Căn cứ Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2020 của UBND huyện về triển khai thực hiện Chương trình cải cách hành chính (CCHC) gắn với phát triển chính quyền điện tử huyện Quảng Điền năm 2021. Trên cơ sở thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã và định hướng về công tác cải cách hành chính của cấp trên trong thời gian tới, UBND xã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính gắn với phát triển chính quyền điện tử xã Quảng Thọ cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Đưa CCHC là nhiệm vụ thường xuyên và là giải pháp quan trọng trong chương trình làm việc năm 2021 của UBND xã, các cơ quan, đơn vị, các thôn thực hiện tốt các nhiệm vụ góp phần hoàn thành các Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

2. Đẩy mạnh công tác CCHC, trọng tâm là tiếp tục đổi mới sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp và hiệu quả, đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất và hội nhập nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên địa bàn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

4. Rà soát, đề nghị trang cấp, mua sắm hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin trang thiết bị hiện đại đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển chính quyền điện tử xã; cử cán bộ, công chức kiêm nhiệm công nghệ thông tin tham gia đào tạo, bồi dưỡng, đảm bảo đủ năng lực, trình độ tham mưu cho lãnh đạo đơn vị ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành.

5. Chuẩn bị đầy đủ cơ sở dữ liệu để chia sẻ dữ liệu, đồng bộ dữ liệu khi có yêu cầu. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, mạng máy tính và bảo mật dữ liệu theo hướng dẫn của cấp trên.

6. Xây dựng, phát triển các dịch vụ đô thị thông minh (theo hướng dẫn của UBND tỉnh). Nâng cao hiệu quả của việc xây dựng chính quyền điện tử và phát triển dịch vụ đô thị thông minh.

7. Xây dựng và đưa vào hoạt động Đề án “Xã thông minh” theo lộ trình đã đặt ra.

II. CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. 100% VBQPPL do HĐND, UBND xã ban hành được rà soát, kiến nghị xử lý bằng các hình thức bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng quy định

mới nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

2. 100% TTHC được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông và thực hiện thông qua phần mềm xử lý dịch vụ công của tỉnh. Tiếp tục triển khai và duy trì, tối thiểu có 20% TTHC được tiếp nhận và giải quyết theo phương châm “4 tại chỗ” tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại của xã. 80% TTHC đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ đạt từ 50% trở lên. 100% TTHC được quy trình hóa theo tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001:2015 theo hướng đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện; 100% hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh; đảm bảo mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về TTHC, mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính đạt trên 80%.

3. Vận hành các hệ thống thông tin Chính quyền điện tử, trọng tâm là Trang thông tin điện tử xã.

4. Triển khai hệ thống mạng diện rộng của tỉnh (WAN), kết nối thông suốt mạng số liệu chuyên dùng của Chính phủ (CP Net) và thiết lập chính sách truy nhập Internet tập trung. Đảm bảo an toàn thông tin cho hệ thống thông tin chính quyền điện tử xã.

5. Xây dựng và triển khai hệ thống thông tin chuyên ngành. 100% tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định) dưới dạng điện tử.

7. 100% tỷ lệ phần mềm quản lý văn bản và điều hành được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Cải cách thể chế

- Thực hiện tốt và hiệu quả Kế hoạch kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật năm 2021. Tiếp tục nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (QPPL), đảm bảo văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân (HĐND), UBND xã ban hành phù hợp với quy định của pháp luật, tránh chồng chéo, trùng lặp.

- Thực hiện nghiêm quy trình đề nghị xây dựng văn bản QPPL, nâng cao chất lượng việc tổ chức lấy ý kiến của đối tượng chịu sự tác động hoặc các cơ quan có liên quan theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/2/2008 về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính.

- Thực hiện đầy đủ việc công khai TTHC theo quy định trên các phương tiện thông tin đại chúng, Trang thông tin điện tử các đơn vị, địa phương và niêm yết TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại của xã.

- Đảm bảo 100% các dịch vụ công được triển khai eform (biểu mẫu trực

tuyến), xây dựng hồ sơ điện tử (giấy tờ công dân, tổ chức) để đơn giản hóa, cắt giảm các thành phần TTHC, giảm hồ sơ phải nộp khi tham gia giải quyết TTHC tại các cơ quan nhà nước, giảm chi phí tuân thủ TTHC cho tổ chức, công dân và doanh nghiệp.

- Tăng cường rà soát các TTHC để kiến nghị đơn giản hóa TTHC nhằm rút ngắn thời gian giải quyết, ban hành các quy trình giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa liên thông để giải quyết các TTHC liên thông từ xã đến các cơ quan hành chính nhà nước.

- Duy trì hoạt động và đảm bảo tính hiệu quả mục “Tiếp nhận ý kiến tổ chức công dân” trên Trang thông tin điện tử của xã. Tổ chức thực hiện kịp thời và có hiệu quả công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp. Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân.

- Tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách TTHC và tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân.

3. Cải cách tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước

- Đẩy mạnh thực hiện Đề án tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ, giai đoạn 2015-2021 và Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 04/6/2015 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị định 108/2014/NĐ-CP. Chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp một cách đồng bộ, toàn diện, trọng tâm, trọng điểm với lộ trình phù hợp và quyết tâm nỗ lực hành động quyết liệt, hiệu quả.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 27/6/2018 về việc triển khai thực hiện Chương trình hành động số 100/CTr-UBND ngày 28/5/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Kế hoạch số 60-KH/TU ngày 13/3/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt việc chấm điểm chỉ số CCHC của xã theo Quyết định 3130/QĐ-UBND ngày 15/12/2019 của UBND tỉnh; gắn kết quả đánh giá, xếp loại với công tác thi đua, khen thưởng, đánh giá người đứng đầu cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức hàng năm.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ năng lực thi hành công vụ; sử dụng biên chế theo phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ.

- Đẩy mạnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao chất lượng thực thi công vụ theo Chỉ thị số 26/CT-UBND ngày 25/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường hành chính; nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động bộ máy quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện đánh giá cán bộ, công chức trên cơ sở lấy hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ trong thực thi công vụ. Thực hiện việc đánh giá cán bộ, công chức trên cơ sở cụ thể hóa điểm số các tiêu chí đánh giá gắn với các chỉ số tác động với nhiều thành phần tham gia.

5. Cải cách tài chính công

- Triển khai và thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số: 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan nhà nước, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ, Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.

- Nâng cao hiệu quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp nhà nước.

- Phân cấp quản lý tài chính và ngân sách của xã, đảm bảo tính thống nhất của hệ thống tài chính và tăng cường chủ động của các đơn vị dự toán ngân sách, bảo đảm tiết kiệm và hiệu quả các khoản chi tài chính của khu vực công.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Thực hiện có hiệu quả chương trình CCHC gắn liền với việc xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số và cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, 4 trong các lĩnh vực. Ứng dụng CNTT trong hiện đại hóa hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, trước hết là các lĩnh vực liên quan tới phục vụ nhân dân theo Quyết định số 1957/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về phê duyệt chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Thực hiện đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 (ISO) nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn tỉnh theo Chỉ thị số 26/CT-UBND ngày 17/10/2016 của UBND tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện việc ký số văn bản điện tử, triển khai ứng dụng hiệu quả chữ ký số (chữ ký số cá nhân cán bộ, công chức) trong cơ quan nhà nước. Rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền nâng cấp các phần mềm dùng chung nhằm phù hợp với ứng dụng trong công việc; phát huy hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành qua môi trường mạng.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp, rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền hoàn thiện hệ thống liên thông trên môi trường mạng trong giải quyết TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại của xã theo hướng tập trung, liên thông.

- Đảm bảo an toàn thông tin phục vụ phát triển chính quyền điện tử. Chỉ đạo cán bộ, công chức cập nhật đầy đủ thông tin hồ sơ cán bộ, công chức phục vụ cho ứng dụng thẻ điện tử thông minh.

- Chuẩn bị các cơ sở dữ liệu để phục vụ việc liên thông các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia phục vụ cho các hệ thống thông tin tỉnh Thừa Thiên Huế, Dịch vụ công và một cửa điện tử theo Nghị quyết 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025.

- Kiểm tra, đôn đốc việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 theo Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 12/3/2015 của UBND tỉnh quy định việc xây dựng, áp dụng, công bố, duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 và hoạt động kiểm tra tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc hiện đại, tiếp tục đầu tư xây dựng, nâng cấp trụ sở, trang thiết bị, phương tiện làm việc nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của cơ quan hành chính các cấp.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai cập nhật cơ sở dữ liệu (CSDL) dân cư; triển khai số hóa, xây dựng và duy trì 04 CSDL quan trọng gồm CSDL đất đai, CSDL doanh nghiệp và hộ kinh doanh cá thể, CSDL cán bộ công chức, CSDL lĩnh vực tư pháp - hộ tịch phục vụ chia sẻ, khai thác, phát triển kinh tế xã hội.

(Các nhiệm vụ cụ thể được xác định tại Phụ lục kèm theo).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức của xã căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tiễn tại đơn vị, địa phương để xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, những giải pháp chủ yếu nhằm tổ chức triển khai, thực hiện.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu có nội dung cần sửa đổi, bổ sung, các cơ quan, đơn vị, chủ động gửi ý kiến đến UBND xã (qua Văn phòng - Thống kê) để tham mưu UBND xã xem xét điều chỉnh, bổ sung.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính gắn với phát triển chính quyền điện tử xã Quảng Thọ, UBND xã yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức của UBND xã tổ chức thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (báo cáo);
- Phòng Nội vụ;
- Thường vụ Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Ban Điều hành các thôn;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Công Phong

Phụ lục
NHỮNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ NĂM 2021
(Kèm theo Kế hoạch số: 14/KH-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2021
của UBND xã Quảng Thọ)

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Triển khai thực hiện Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong cơ quan hành chính	Văn phòng - Thống kê	Các đơn vị, bộ phận của xã	Năm 2021
2.	Xây dựng Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 và Kế hoạch CCHC nhà nước trên địa bàn xã giai đoạn 2021-2025	Văn phòng - Thống kê	Các cán bộ, công chức của xã	Quý II/2021
3.	Rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền nâng cấp hệ thống Quản lý văn bản và điều hành công việc	Văn phòng - Thống kê	Các cán bộ, công chức của xã	Năm 2021
4.	Vận hành hiệu quả Bộ phận một cửa hiện đại của xã	Văn phòng - Thống kê	Các cán bộ, công chức của xã	Năm 2021
5.	Triển khai đánh giá chất lượng hoạt động của UBND xã	Văn phòng - Thống kê	Các công chức của xã	Năm 2021
6.	Tổ chức tự đánh giá, xếp loại công tác CCHC UBND xã	Văn phòng - Thống kê	Các công chức của xã	Năm 2021